

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TRƯỜNG TIỂU HỌC NGUYỄN TRÃI
Số: 437 /BC-THNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Phú Cường, ngày 24 tháng 10 năm 2024

CÔNG KHAI
Theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024
của Bộ Giáo dục và Đào tạo
Năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

1. Tên cơ sở giáo dục: Trường Tiểu học Nguyễn Trãi

2. Địa chỉ: Số 59, đường Văn Công Khai, Khu phố 9, phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

- Điện thoại: 02743.823.435

- Website: <http://thnguyentrai.tptdm.edu.vn>

- E-mail: th-nguyentrai@tptdm.edu.vn

3. Loại hình cơ sở giáo dục: Trường Tiểu học công lập, do nhà nước đầu tư, đảm bảo điều kiện hoạt động và đại diện chủ sở hữu.

Cơ quan quản lý: UBND Thành phố Thủ Dầu Một

Cơ quan thực hiện chức năng quản lý trực tiếp: Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thủ Dầu Một

4. Mục tiêu giáo dục

Xây dựng trường Tiểu học Nguyễn Trãi trở thành đơn vị tiên tiến, tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; coi trọng giáo dục truyền thống, nhân cách và kỹ năng sống; tăng cường nề nếp, kỷ cương, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng học sinh; Nâng cao lý tưởng, tinh thần trách nhiệm và năng lực nghề nghiệp của đội ngũ theo yêu cầu chuẩn nghề nghiệp; đẩy mạnh phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt”.

Nơi các em được phát triển đúng đắn và bền vững về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng sống cơ bản.

Phát huy thành quả phong trào thi đua đồng hành với các giá trị cơ bản của nhà trường là “ Nhân ái - Trách nhiệm - Hợp tác - Sáng tạo”.

5. Tóm tắt quá trình thành lập và phát triển

5.1. Quá trình thành lập

Trường Tiểu học Nguyễn Trãi tiền thân là trường Tiểu học Phú Cường 4. Đến năm 1997, trường được đổi tên là trường Tiểu học Nguyễn Trãi, trực thuộc phòng Giáo dục thị xã Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương theo Quyết định số 10/QĐ.UB ngày 05/4/1997 của UBND thị xã Thủ Dầu Một (Nay là thành phố Thủ Dầu Một).

Đến năm 2018, nhà trường được khởi công cải tạo và mở rộng xây mới với diện tích 6.482,2 m² với số phòng học 30 và các phòng chức năng, phòng học bộ môn cùng trang thiết bị khá đầy đủ phục vụ cho việc giảng dạy, học tập và các hoạt động giáo dục.

Với sự nỗ lực không ngừng của đội ngũ CB-GV-NV và học sinh nhằm ổn định nề nếp, nâng cao chất lượng, nhà trường được công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 theo Quyết định số 1596/QĐ-SGDĐT ngày 25/8/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Dương; đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 theo Quyết định số 2711/QĐ-UBND ngày 15/9/2020 của UBND tỉnh Bình Dương. Cũng trong năm học 2019-2020 nhà trường được UBND tỉnh Bình Dương công nhận là tập thể lao động xuất sắc.

Từ đó đến nay, hàng năm nhà trường đều đạt danh hiệu tập thể tiên tiến; tập thể lao động xuất sắc; Bằng khen của UBND tỉnh.

Tuy là địa bàn trung tâm nhưng vẫn còn một số ít phụ huynh chưa quan tâm nhiều đến việc học tập của con em mình.

- Thách thức bên trong

+ Đội ngũ giáo viên: Giáo viên đủ để giảng dạy và tổ chức các hoạt động giáo dục, tỉ lệ giáo viên đạt chuẩn đào tạo 81,4% (35/43 giáo viên) vẫn còn một số giáo viên ở các khối lớp tay nghề chuyên môn chưa đồng đều.

+ Học sinh: Một số ít học sinh chưa có sự quan tâm giáo dục của gia đình đúng đắn nên việc rèn luyện, ý thức học tập của các em còn hạn chế.

5.2. Quá trình phát triển

Để nâng cao chất lượng giáo dục, ngay từ đầu năm học nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục; kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học; thành lập các câu lạc bộ, tổ chức lớp linh hoạt để bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh tiếp thu bài còn chậm; Trong nhiều năm học, nhà trường luôn có học sinh đạt giải cấp Thành phố; cấp Tỉnh ở các phong trào do ngành tổ chức.

Việc giáo dục đạo đức học sinh cũng được đặc biệt quan tâm. Nhà trường tập trung trong giáo dục đạo đức học sinh thông qua thái độ tận tụy với nghề, tình yêu thương và tôn trọng học sinh của thầy, cô kết hợp với nội dung cuộc vận động “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

Công tác bồi dưỡng đội ngũ cũng được quan tâm và thực hiện thường xuyên, với mục tiêu “Đổi mới sáng tạo trong dạy học”, các cuộc vận động của ngành, nhà trường còn khuyến khích để viên chức nâng cao trình độ bằng nhiều hình thức như: Đi học để nâng cao trình độ chuyên môn; dự các lớp tập huấn; sinh hoạt tổ chuyên môn, dự giờ, qua đây các thành viên chia sẻ, giúp đỡ nhau trong công việc, xây dựng một tập thể đoàn kết, có tinh thần trách nhiệm, gắn bó với nghề.

6. Thông tin người đại diện pháp luật

Người đại diện pháp luật: Ông Nguyễn Trọng Hiền - Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Số 59, đường Văn Công Khai, Khu 9, phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

Điện thoại: 0973.453.226

Email: nguyentronghien3226@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy

7.1. Quyết định thành lập trường

Quyết định số 10/QĐ.UB ngày 05/4/1997 của UBND thị xã Thủ Dầu Một (Nay là thành phố Thủ Dầu Một)

7.2. Quyết định công nhận Hội đồng trường, Chủ tịch Hội đồng trường và các thành viên Hội đồng trường.

Quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 31/01/2024 của UBND thành phố Thủ Dầu Một về việc công nhận Hội đồng trường Tiểu học Nguyễn Trãi nhiệm kỳ 2024-2028.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
01	Ông Nguyễn Trọng Hiền	Bí thư CB- Hiệu trưởng	
02	Bà Trần Thị Kim Hoa	Phó Hiệu trưởng	
03	Bà Phù Nguyễn Yến Linh	Thư ký	
04	Bà Đào Thị Bích Tuyền	CT Công đoàn	
05	Bà Bao Hồng Ngọc	Tổ trưởng Văn phòng	
06	Bà Nguyễn Thị Hồng Diễm	Tổ trưởng Khối 1	
07	Bà Lê Hồng Nhung	Tổ trưởng Khối 2	
08	Bà Phan Thị Hồng Hương	Tổ trưởng Khối 3	
09	Bà Nguyễn Thị Duyên Ngọc	Tổ trưởng AV - Tin học	
10	Ông Nguyễn Tấn Sĩ	Trưởng ban CMHS	
11	Ông Tạ Trung Hiếu	Phó CT UBND phường Phú Cường	

7.3. Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng.

Quyết định điều động, bổ nhiệm Hiệu trưởng: Quyết định số 2518/QĐ-UBND ngày 12/8/2020 của UBND thành phố Thủ Dầu Một về việc điều động, bổ nhiệm ông Nguyễn Trọng Hiền giữ chức vụ Hiệu trưởng trường Tiểu học Nguyễn Trãi.

Quyết định bổ nhiệm lại Phó hiệu trưởng: Quyết định số 4008/QĐ-UBND ngày 30/9/2011 của UBND thành phố Thủ Dầu Một về việc bổ nhiệm lại bà Nguyễn Thị Hiền giữ chức vụ Phó hiệu trưởng trường Tiểu học Nguyễn Trãi.

Quyết định bổ nhiệm lại Phó Hiệu trưởng: Quyết định số 4094/QĐ-UBND ngày 18/9/2024 của UBND Thành phố Thủ Dầu Một về việc bổ nhiệm lại bà Trần Thị Kim Hoa giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng trường Tiểu học Nguyễn Trãi.

7.4. Quy chế tổ chức và hoạt động; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; sơ đồ tổ chức bộ máy.

*** Cơ cấu hoạt động của trường Tiểu học Nguyễn Trãi**

Xây dựng quy hoạch phát triển nhà trường; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền.

Thành lập các tổ chuyên môn, tổ Văn phòng và các Hội đồng tư vấn trong nhà trường; bổ nhiệm Tổ trưởng, Tổ phó, đề xuất các thành viên của Hội đồng trường trình cấp có thẩm quyền quyết định.

Quản lý giáo viên, nhân viên; quản lý chuyên môn; phân công công tác; kiểm tra, đánh giá xếp loại giáo viên, nhân viên; Thực hiện công tác khen thưởng, kỷ luật đối với giáo viên, nhân viên; Ký kết hợp đồng lao động với giáo viên, nhân viên sau khi có phê duyệt của các cơ quan có thẩm quyền; đề nghị tiếp nhận, điều động giáo viên, nhân viên theo quy định của nhà nước

Quản lý học sinh và các hoạt động của học sinh do nhà trường tổ chức; xét duyệt kết quả đánh giá, xếp loại học sinh, ký xác nhận học bạ, quyết định khen thưởng, kỷ luật học sinh

Quản lý tài chính, tài sản của nhà trường; Thực hiện chế độ chính sách của Nhà nước đối với giáo viên, nhân viên, học sinh; Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường; thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục của nhà trường; Chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành; Công khai mục tiêu, nội dung các hoạt động giáo dục, nguồn lực và tài chính, kết quả đánh giá chất lượng giáo dục.

*** Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của nhà trường.**

Trường Tiểu học Nguyễn Trãi là cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân, là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố Thủ Dầu Một.

Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển nhà trường gắn với điều kiện kinh tế - Xã hội của địa phương; Xác định tầm nhìn, sứ mệnh, các giá trị cốt lõi về giáo dục, văn hóa, lịch sử và truyền thống của nhà trường.

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường theo chương trình GDPT do Bộ GDĐT ban hành. Phối hợp với gia đình học sinh, tổ chức và các cá nhân trong các hoạt động giáo dục.

Tuyển sinh, tiếp nhận và quản lý học sinh theo quy định của Bộ GDĐT.

Thực hiện kế hoạch phổ cập giáo dục trong phạm vi được phân công
Tổ chức cho giáo viên, nhân viên và học sinh tham gia các hoạt động xã hội.

Quản lý giáo viên, nhân viên theo quy định của pháp luật

Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực cho hoạt động giáo dục theo quy định của pháp luật.

Quản lý, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất trang thiết bị theo quy định của pháp luật.

Thực hiện các hoạt động về đảm bảo chất lượng giáo dục, đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định của Bộ GDĐT

Thực hiện công khai về cam kết chất lượng giáo dục và các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và thu, chi tài chính theo quy định của pháp luật.

Thực hiện dân chủ, trách nhiệm giải trình của cơ sở giáo dục trong quản lý các hoạt động giáo dục; Bảo đảm việc tham gia của học sinh, gia đình và xã hội trong quản lý các hoạt động giáo dục theo quy định của pháp luật.

Thực hiện các nhiệm vụ và quyền khác theo quy định của pháp luật.

*** Sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục**

+ 01 Hội đồng trường với 11 thành viên

- + 01 Hiệu trưởng và 02 Phó hiệu trưởng
- + 01 Hội đồng thi đua khen thưởng
- + Hội đồng kỷ luật (Thành lập khi xử lý kỷ luật)
- + Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có 1 Chi bộ gồm 25 Đảng viên
- + Tổ chức Công đoàn có 56 công đoàn viên

* Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo trường

STT	Họ và tên	Chức vụ	Điện thoại	Thư điện tử
01	Nguyễn Trọng Hiền	Hiệu trưởng	0973.453.226	nguyentronghien3226@gmail.com
02	Nguyễn Thị Hiền	Phó Hiệu trưởng	0985.077.879	nguyenthihien973@gmail.com
03	Trần Thị Kim Hoa	Phó Hiệu trưởng	0917.330.325	tranthikimhoa75@gmail.com

Địa chỉ nơi làm việc: Số 59, đường Văn Công Khai, Khu 9, phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

8. Các văn bản khác của nhà trường

Kế hoạch số 251/KH-THNT ngày 02/12/2020 của trường Tiểu học Nguyễn Trãi về chiến lược phát triển trường Tiểu học Nguyễn Trãi giai đoạn 2021-2025.

Quy chế dân chủ nhà trường: Ban hành Quy chế dân chủ năm 2024 của trường Tiểu học Nguyễn Trãi.

Kế hoạch số 414/KH-THNT ngày 06/12/2023 về thực hiện lộ trình nâng cao trình độ đội ngũ và bồi dưỡng giáo viên năm 2024.

II. Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên

Ban giám hiệu có năng lực quản lý, có tầm nhìn chiến lược, có lập trường tư tưởng vững vàng. Hiệu quả công tác quản lý nhà trường đạt kết quả cao.

Đội ngũ giáo viên phần lớn có năng lực chuyên môn vững vàng, nhiều giáo viên nhiệt tình, tâm huyết. Tập thể cán bộ giáo viên có tinh thần đoàn kết, luôn có ý thức phấn đấu vươn lên, có tinh thần đấu tranh phê và tự phê, có tinh thần cầu tiến.

Đội ngũ nhân viên có thực hiện được nhiệm vụ phân công.

Nhà trường luôn coi trọng việc nâng cao chất lượng đội ngũ là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu để nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường để theo kịp xu hướng.

Đội ngũ CBQL, giáo viên và nhân viên trường Tiểu học Nguyễn Trãi vào đầu năm học 2024-2025 cụ thể:

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo				Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp		
			ĐH	CD	TC	Dưới TC	Hạng II	Hạng III	Hạng IV	Tốt	Khá	Đạt
	Tổng số GV, CBQL, NV	56	41	07	03	05	23	22	01	31	12	0
I	Giáo viên	43	35	07	01		20	22	01	31	12	0
II	Cán bộ quản lý	03	03				03					
1	Hiệu trưởng	01	01				01					
2	Phó Hiệu trưởng	02	02				02					
III	Nhân viên	10	03		02	05						
1	Văn thư	01	01									
2	Kế toán	01			01							
3	Tổng phụ trách Đội	01	01									
4	Y tế học đường	01			01							
5	Thiết bị	01	01									
6	Bảo vệ, phục vụ	05				05						

III. Cơ sở vật chất

Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học của trường tương đối hoàn chỉnh và đồng bộ; các phương tiện làm việc ở phòng bộ môn, phòng chức năng phục vụ tốt cho việc dạy học, quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục khác. Nhà trường có lập kế hoạch sửa chữa kịp thời nếu xảy ra hư hỏng. Khu vệ sinh được bố trí hợp lý theo từng khu vực học tập của học sinh và làm việc của giáo viên.

Trường có hàng rào, biển trường, trồng trường (Cổng 1; Cổng 2). Khuôn viên nhà trường có cây xanh thoáng mát tạo thuận lợi cho học sinh vui chơi.

* Thông tin cơ sở vật chất của trường năm học 2023-2024

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học/ Số lớp	30/28	
II	Loại phòng học		
1	Phòng học kiên cố	30	
2	Phòng học bán kiên cố	0	
3	Phòng học tạm	0	
4	Phòng học dành cho học sinh khuyết tật	01	
III	Số điểm trường lẻ	0	
IV	Tổng diện tích đất (m ²)	6.482,2	
V	Diện tích sân chơi, bãi tập (m ²)	1.270	
VI	Tổng diện tích các phòng	2.076,2	
1	Diện tích phòng học (m ²)	1.080	
2	Diện tích Thư viện (m ²)	288,2	
3	Diện tích phòng Giáo dục thể chất hoặc nhà đa năng (m ²)	360	
4	Diện tích phòng Giáo dục nghệ thuật (m ²)	36	
5	Diện tích phòng Ngoại ngữ (m ²)	36	
6	Diện tích phòng Tin học (m ²)	72	
7	Diện tích phòng Thiết bị giáo dục (m ²)	66	
8	Diện tích phòng hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập (m ²)	72	
9	Diện tích phòng truyền thông và hoạt động Đội (m ²)	66	
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (đơn vị tính: Bộ)	28	28
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định	28	28
1.1	Khối lớp 1	6	6
1.2	Khối lớp 2	6	6
1.3	Khối lớp 3	5	5
1.4	Khối lớp 4	5	5
1.5	Khối lớp 5	6	6
2	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định		
2.1	Khối lớp 1		
2.2	Khối lớp 2		

2.3	Khối lớp 3		
2.4	Khối lớp 4		
2.5	Khối lớp 5		
VIII	Tổng số máy vi tính đang được sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: Bộ)	82	
IX	Tổng số thiết bị dùng chung khác	34	
1	Ti vi	28	
2	Cát sét	03	
3	Đầu Video/ Đầu đĩa		
4	Máy chiếu 0 VerHead/ Projector/ Vật thể	02	
5	Bộ âm thanh (Amly, loa)		
6	Bảng tương tác thông minh		
7	Laptop		
8	Máy chiếu cự ly gần		
9	Đàn Organ		
10	Bảng tương tác kèm phần mềm điều khiển		
11	Hệ thống phòng học trực tuyến	1	
X	Nhà bếp	337	
XI	Nhà ăn		

STT	Nội dung	Số lượng phòng Tổng diện tích (m2)	Số chỗ	Diện tích bình quân/ chỗ
XII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú			
XIII	Khu nội trú			

XIV	Nhà vệ sinh	Dùng cho GV	Dùng cho học sinh		Số m2/ học sinh	
			Chung	Nam/ Nữ	Chung	Nam/ Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh *	2		8/8		0,37
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*					

(* Theo Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế Ban hành quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nhà tiêu chuẩn - điều kiện đảm bảo vệ sinh)

STT	Nội dung	Có	Không
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x	
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	x	
XVII	Kết nối Internet	x	
XVIII	Thông qua thư điện tử (Website) của trường	x	
XIX	Tường rào xây	x	

IV. Kiểm định chất lượng giáo dục

Hàng năm, nhà trường đều thực hiện tự đánh giá về chất lượng giáo dục theo các văn bản của Bộ GDĐT; Sở GDĐT để cải tiến chất lượng giáo dục.

Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục nhà trường đạt cấp độ 2 vào năm 2020 và chuẩn Quốc gia năm 2020.

V. Kết quả hoạt động giáo dục

Thực hiện nguyên lý giáo dục “ Học đi đôi với hành, nhà trường gắn liền với xã hội, lý luận gắn liền với thực tiễn ” trường Tiểu học Nguyễn Trãi đề ra và thực hiện kế hoạch, tổ chức đầy đủ các hoạt động giáo dục theo chương trình và kế hoạch của ngành quy định. Hoạt động về đổi mới phương pháp, hình thức dạy học được đẩy mạnh nhằm nâng cao chất lượng.

Các hoạt động ngoại khóa về Thể dục thể thao, Văn thể mỹ, Giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống được thường xuyên tổ chức lồng ghép trong các chủ đề giáo dục ngoài giờ chính khóa đã giúp chất lượng giáo dục của trường có sự chuyển biến.

1. Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục

a/ Kế hoạch tuyển sinh của cơ sở giáo dục

- Kế hoạch tuyển sinh lớp Một năm học 2023-2024, Kế hoạch số 207/KH-THNT ngày 06/6/2023 của Trường Tiểu học Nguyễn Trãi

b/ Kế hoạch giáo dục của nhà trường

Kế hoạch giáo dục năm học 2023-2024, Kế hoạch 270/KH-THNT ngày 22/9/2024 của trường Tiểu học Nguyễn Trãi.

c/ Kế hoạch phối hợp giữa trường Tiểu học Nguyễn Trãi với Công an phường Phú Cường về việc tăng cường công tác quản lý trật tự đô thị, an toàn giao thông, thực hiện mô hình “ An ninh trật tự trước cổng trường ” năm học 2023-2024 (Kế hoạch số 271/KH-THNT ngày 22/9/2023)

d/ Các chương trình, hoạt động rèn luyện, sinh hoạt cho học sinh ở cơ sở giáo dục

- Kế hoạch giáo dục ngoài giờ lên lớp kết hợp giáo dục và bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả năm học 2023-2024 (Kế hoạch số 276/KH-THNT ngày 25/9/2024 của trường Tiểu học Nguyễn Trãi)

- Kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo năm học 2023-2024 (Kế hoạch số 412/KH-THNT ngày 28/11/2023 của trường Tiểu học Nguyễn Trãi)

2. Thông tin về kết quả giáo dục thực tế của năm học 2023-2024

a/ Kết quả tuyển sinh; tổng số học sinh theo khối, số học sinh bình quân trên lớp theo từng khối; số lượng học sinh học 2 buổi/ ngày; Số học sinh nữ; Học

sinh là dân tộc thiểu số; Học sinh khuyết tật; số học sinh chuyển đi, chuyển đến.

- Kết quả tuyển sinh vào lớp 1: 184 học sinh

- Về sĩ số học sinh ở từng khối lớp

* Đầu năm học

+ Khối lớp Một: 192 học sinh - Nữ 96/6 lớp; Bình quân: 32HS/lớp

+ Khối lớp Hai: 201 học sinh - Nữ 104/6 lớp; Bình quân: 33,5HS/lớp

+ Khối lớp Ba: 153 học sinh - Nữ 73/5 lớp; Bình quân: 30,6HS/lớp

+ Khối lớp Bốn: 177 học sinh - Nữ 89/5 lớp; Bình quân: 35,4HS/lớp

+ Khối lớp Năm: 185 học sinh - Nữ 87/6 lớp; Bình quân: 30,8HS/lớp

Tổng cộng: 908 học sinh - Nữ 449/28 lớp; Bình quân: 32,4HS/lớp

* Cuối năm học

+ Khối lớp Một: 189 học sinh - Nữ 93/6 lớp; Bình quân: 31,5 HS/lớp

+ Khối lớp Hai: 198 học sinh - Nữ 101/6 lớp; Bình quân: 33 HS/lớp

+ Khối lớp Ba: 152 học sinh - Nữ 73/5 lớp; Bình quân: 30,4 HS/lớp

+ Khối lớp Bốn: 175 học sinh - Nữ 89/5 lớp; Bình quân: 35 HS/lớp

+ Khối lớp Năm: 182 học sinh - Nữ 87/6 lớp; Bình quân: 30,3 HS/lớp

Tổng cộng: 896 học sinh - Nữ 443/28 lớp; Bình quân: 32 HS/lớp

- Học sinh dân tộc: 12 Nữ: 07

- Học sinh khuyết tật: 0

- Học sinh chuyển đi: 15 Nữ: 08

- Học sinh chuyển đến: 03 Nữ: 02

b/ Thống kê kết quả đánh giá học sinh; Thống kê số lượng học sinh hoàn thành chương trình lớp học; Chưa hoàn thành chương trình lớp học; Hoàn thành chương trình Tiểu học; học sinh được khen thưởng.

(Đính kèm Bảng tổng hợp kết quả)

VI. Kết quả tài chính

ĐVT: triệu đồng

TT	Chỉ số thống kê	Năm báo cáo 2024 (ước thực hiện)	Năm trước liền kề năm báo cáo (năm 2023)
A	TỔNG THU HOẠT ĐỘNG	11.780	9.658
I	Chi thường xuyên từ ngân sách	11.780	9.658
II	Thu giáo dục và đào tạo		
1	Học phí		
2	Thu dịch vụ hoạt động sự nghiệp		

3	Thu tài trợ từ bên ngoài		
4	Thu khác		
III	Thu khoa học và công nghệ		
1	Hợp đồng, tài trợ tự NSNN		
2	Hợp đồng, tài trợ từ bên ngoài		
3	Thu khác		
IV	Thu khác		
B	TỔNG CHI HOẠT ĐỘNG	11.780	9.276
I	Chi lương, thu nhập	10.160	7.658
II	Chi cơ sở vật chất và dịch vụ	1.215	1.240
1	Chi cho đào tạo, bồi dưỡng		
2	Chi cho nghiên cứu		
3	Chi cho phát triển đội ngũ		
4	Chi phí chung và chi khác	1.215	1.240
III	Chi hỗ trợ người học	405	378
1	Chi học bổng và hỗ trợ học tập		
2	Chi hoạt động nghiên cứu		
3	Chi hoạt động khác	405	378
IV	Chi khác		
C	CHÊNH LỆCH THU/ CHI THẶNG DƯ THÊM HỤT TRONG NĂM		
1	Sự dụng kinh phí tiết kiệm của đơn vị hành chính		
2	Phân phối cho các quỹ		
3	Kinh phí cải cách tiền lương		

VII. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm khác

Số học sinh đạt giải các kỳ thi, hội thi (Văn hóa, Thể thao ...)
cấp Quốc gia, cấp Thành phố, cấp Quận:

Số học sinh đạt giải					
Năm báo cáo (2024)			Năm trước liền kề (2023)		
Cấp QG	Cấp TP	Cấp Quận	Cấp QG	Cấp Tỉnh	Cấp thành phố
/	/	/	15	9	18

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Trọng Hiền

